

QUÝ I - 2014



DỰ ÁN HỖ TRỢ CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ CỦA CHÂU ÂU

EU-MUTRAP

Bản tin



ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA HIỆP ĐỊNH FTA VIỆT NAM-EU

Phòng 1203, Tầng 12, Khu Văn phòng, Tòa tháp Hà Nội, 49 Hai Bà Trưng, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 84-4-3937 8472 - **Fax:** 84-4-3937 8476

Email: mutrap@mutrap.org.vn - **Website:** www.mutrap.org.vn

GIỚI THIỆU TÓM TẮT DỰ ÁN EU-MUTRAP

TỔ CHỨC TÀI TRỢ CHÍNH

Liên minh châu Âu

CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH VÀ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Bộ Công Thương

NGÂN SÁCH

16.5 triệu Euro, trong đó Liên minh châu Âu tài trợ 15 triệu Euro, Chính phủ Việt Nam đóng góp 1,5 triệu Euro

THỜI GIAN THỰC HIỆN DỰ ÁN

Từ tháng 9 năm 2012 đến tháng 1 năm 2018

MỤC TIÊU TỔNG THỂ CỦA DỰ ÁN

Hỗ trợ Việt Nam hội nhập sâu hơn vào hệ thống thương mại toàn cầu, ASEAN và hợp tác tiểu vùng, tăng cường quan hệ thương mại và đầu tư giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu, tối đa hóa lợi ích của quá trình phát triển kinh tế, bao gồm tăng trưởng kinh tế toàn diện và xóa đói giảm nghèo

MỤC TIÊU CỤ THỂ CỦA DỰ ÁN

Hỗ trợ Bộ Công Thương tiến hành thuận lợi hóa thương mại quốc tế và đầu tư thông qua việc tăng cường năng lực hoạch định chính sách, tham gia vấn chính sách, đàm phán và thực thi các cam kết liên quan, đặc biệt là trong quan hệ với Liên minh châu Âu

CÁC KẾT QUẢ CHÍNH DỰ KIẾN CỦA DỰ ÁN

- 1** Tăng cường quan hệ thương mại, đầu tư giữa EU và Việt Nam thông qua đối thoại và hợp tác, đàm phán và thực thi một hiệp định thương mại tự do (FTA) giữa Việt Nam và EU.
- 2** Nâng cao năng lực thể chế trong đàm phán và thực thi các cam kết thương mại đa phương, khu vực và tiểu khu vực.
- 3** Cải thiện khuôn khổ chính sách về đầu tư, tập trung vào các vấn đề xã hội và môi trường trong các chính sách và pháp luật liên quan đến thương mại và đầu tư.
- 4** Tăng cường khả năng tiếp cận thông tin, quy định và cơ hội thị trường liên quan đến cam kết thương mại và đầu tư quốc tế của Việt Nam; tăng cường sự tham gia của các bên liên quan vào quá trình xây dựng chính sách thương mại và đầu tư; và nâng cao năng lực của doanh nghiệp vừa và nhỏ nhằm đáp ứng các quy định tiếp cận thị trường của châu Âu.
- 5** Hỗ trợ đối thoại EU-Việt Nam trong các nội dung kinh tế của Hiệp định đối tác và hợp tác toàn diện (PCA), và dành sự hỗ trợ linh hoạt để giải quyết các vấn đề thương mại quan trọng, cấp thiết.

TRONG SỐ NÀY

- 3** ĐIỂM TIN HOẠT ĐỘNG ☐
- 7** CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH ☐
 - Đánh giá tác động của Hiệp định FTA Việt Nam-EU ☐
- 9** Khóa đào tạo “Phương pháp luận và diễn giải đánh giá tác động kinh tế” ☐
- 10** Hội thảo: “Quy chế Ưu đãi thuế quan mới của EU: Cơ hội tăng cường xuất khẩu vào thị trường châu Âu” ☐
- 11** Khóa đào tạo của APEC “Kỹ năng đàm phán về mua sắm chính phủ trong Hiệp định thương mại tự do” ☐
- 12** Hội thảo về ứng phó và sử dụng hiệu quả các biện pháp phòng vệ thương mại ☐
- 14** Hội thảo về tác động của biến đổi khí hậu đến sản xuất và xuất khẩu nông sản Việt Nam ☐

- ☐ Khóa tập huấn “Mở cửa thị trường dịch vụ cho đầu tư nước ngoài trong các thể chế quốc tế mà Việt Nam tham gia” **15**
- ☐ Tọa đàm “Tham vấn và đối thoại với các doanh nghiệp về các quy tắc Kiểm tra nhu cầu kinh tế đối với việc thành lập cơ sở bán lẻ của doanh nghiệp FDI tại Việt Nam” **16**
- ☐ Hội thảo về giá chuyển nhượng **18**
- ☐ **DỰ ÁN EU- MUTRAP HỖ TRỢ CÁC BỘ NGÀNH THAM DỰ ĐÀO TẠO Ở NƯỚC NGOÀI**
- ☐ Khóa đào tạo về “Đàm phán hiệu quả” tại Singapore **19**
- ☐ **NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI**
- ☐ Giới thiệu báo cáo nghiên cứu “Kiểm soát xuất khẩu của các thành viên WTO và khuyến nghị đối với Việt Nam” **20**
- ☐ **LỊCH SỰ KIỆN** **21**

Bản tin của Dự án MUTRAP được Liên minh châu Âu tài trợ. Các bài và tin trong Bản tin không phản ánh quan điểm của Liên minh châu Âu và Bộ Công Thương

ĐIỂM TIN HOẠT ĐỘNG

Tiếp nối hai hội thảo giới thiệu về Quy chế ưu đãi thuế quan (GSP) mới của EU vào tháng 7 và tháng 9/2013, Dự án tiếp tục hỗ trợ Bộ Ngoại giao tổ chức hội thảo tại Hà Nội ngày 25/2/2014 với chủ đề: “Quy chế GSP mới của EU: Cơ hội tăng cường xuất khẩu vào thị trường châu Âu” với sự tham dự của hơn 100 đại biểu đến từ các sở, ban, ngành, hiệp hội và doanh nghiệp thành phố Hà Nội và các tỉnh lân cận. Xem chi tiết về hội thảo tại trang 10 của Bản tin.

Trong khuôn khổ của hoạt động EU-2, 3 hội thảo về đánh giá tác động kinh tế, xã hội và môi trường của Hiệp định FTA Việt Nam-EU đã được tổ chức tại Đà Nẵng, TP Hồ Chí Minh và Hà Nội vào các ngày 3, 5 và 7/3/2014 nhằm công bố và lấy ý kiến đóng góp cho báo cáo đánh giá tác động Hiệp định FTA VN-EU. Xem chi tiết về các hội thảo tại trang 7 của Bản tin.

Ngoài ra, một khóa đào tạo về “Phương pháp luận và diễn giải đánh giá tác động về mặt kinh tế” đã được tổ chức tại Hà Nội ngày 11-12/3/2014 dành cho cán bộ nghiên cứu của khối viện trường.

Chuẩn gia của Dự án đang soạn thảo sách hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của ngành phân phối tại EU. Cuốn sách sẽ bao gồm các nội dung sau: quy trình vận hành và nhu cầu của các chuỗi phân phối chính tại EU; các kênh và phương pháp phân phối thông thường tại EU như siêu thị, bán tiếp thị, thương mại điện tử, hội chợ, chợ... và các bên tham gia; tiêu chuẩn tư nhân và chương trình ghi nhãn phổ biến nhất; các thông lệ thương mại tại các nước thành viên EU; loại hợp đồng trong chuỗi phân phối; quy định của EU về chuỗi phân phối; phân tích cụ thể chuỗi phân phối trong một ngành hàng. Một hội thảo sẽ được tổ chức để giới thiệu cuốn sách sau khi xuất bản.

Các chuyên gia của Dự án đã khảo sát tại Phú Quốc nhằm phân tích và xác định những khó khăn, bất cập trong quy định về quản lý chỉ dẫn địa lý (GI) đối với sản phẩm nước mắm Phú Quốc. Trên cơ sở đó, chuyên gia sẽ đề xuất những sửa đổi cần thiết trong việc quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý nước mắm Phú Quốc, cũng như đề xuất sửa đổi các quy định quản lý về bảo hộ GI đối với các địa phương và doanh nghiệp kinh doanh nước mắm. Các chuyên gia sẽ soạn thảo tờ rơi và sách nhỏ về việc quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý nước mắm Phú Quốc cũng như tổ chức tập huấn về những khía cạnh khác nhau về chỉ dẫn địa lý cho các nhà sản xuất. Chiến dịch truyền thông về nước mắm có chỉ dẫn GI Phú Quốc với 2 hội thảo sẽ được tổ chức trong thời gian tới.

HOẠT ĐỘNG EU-1

Giới thiệu Chính sách thương mại và Chiến lược Viện trợ thương mại của Liên minh châu Âu

HOẠT ĐỘNG EU-2

Đánh giá tác động của FTA EU - Việt Nam và hỗ trợ vai trò tích cực của cộng đồng doanh nghiệp trong đàm phán thương mại

HOẠT ĐỘNG EU-13

Hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam hiểu rõ về các quy trình phân phối và nhu cầu thị trường tại EU, nhằm điều chỉnh cho phù hợp

HOẠT ĐỘNG EU-16

Đăng ký và quảng bá chỉ dẫn địa lý tại EU

HOẠT ĐỘNG ICB-1

Hỗ trợ Việt Nam tham gia cộng đồng kinh tế ASEAN

Trong tháng 2/2014, các chuyên gia trong và ngoài nước của Dự án đã khởi động hoạt động này. Các chuyên gia sẽ hoàn thành một cuốn sách hướng dẫn nội dung Hiệp định đầu tư toàn diện ASEAN (ACIA), một báo cáo đánh giá việc thực thi ACIA trong việc quản lý FDI tại Việt Nam, một báo cáo đề xuất chương trình hành động để đưa ACIA vào thực tiễn, một báo cáo đánh giá sự tiến bộ về kinh tế - xã hội trong các lĩnh vực hướng tới thực thi Cộng đồng kinh tế ASEAN, và một báo cáo đánh giá tác động của ACIA đối với năm lĩnh vực chính (công nghiệp chế biến-chế tạo, nông nghiệp, nghề cá, lâm nghiệp, khai khoáng và dịch vụ). Dự án sẽ tổ chức hai hội thảo và một buổi tọa đàm lấy ý kiến cộng đồng doanh nghiệp nhằm hoàn thiện các báo cáo.

HOẠT ĐỘNG ICB-8

Hỗ trợ chuẩn bị đàm phán Hiệp định Thương mại tự do

Theo kế hoạch Dự án sẽ tổ chức các khóa đào tạo kỹ năng đàm phán FTA cho các cán bộ Chính phủ. Nhằm bổ sung và cập nhật tài liệu đào tạo cho khóa học sắp tới dựa trên tài liệu được soạn thảo trong khuôn khổ Dự án MUTRAP giai đoạn III trước đây, các chuyên gia Dự án đã gặp gỡ các nhà đàm phán có kinh nghiệm, các giảng viên đã từng giảng dạy về kỹ năng đàm phán, học viên của các khóa đào tạo trước đây, cũng như các học viên sẽ được mời trong khóa tới. Dự kiến đầu tháng 5/2014, Dự án sẽ tổ chức hai khóa học cơ bản và nâng cao cho các nhà đàm phán trẻ.

Ngoài ra, trong khuôn khổ hoạt động ICB-8 các chuyên gia cũng tiến hành hai nghiên cứu độc lập: nghiên cứu về các rào cản phi thuế quan đối với một số lĩnh vực nhất định; một nghiên cứu về đánh giá tác động của Hiệp định đối tác toàn diện khu vực (RCEP) theo cả hai cách tiếp cận định lượng và định tính. Sau đó, Dự án sẽ tổ chức một số buổi tọa đàm và hội thảo trình bày kết quả nghiên cứu và lấy ý kiến đóng góp.

HOẠT ĐỘNG ICB-13

Hỗ trợ Bộ Công Thương soạn thảo Thông tư làm rõ quy định về các đối tượng di chuyển nội bộ doanh nghiệp theo cam kết trong Hiệp định chung về thương mại dịch vụ (GATS)

Đầu tháng 2/2014, chuyên gia nước ngoài của Dự án đã thực hiện đợt công tác thứ hai, phối hợp cùng với chuyên gia trong nước hoàn thiện báo cáo đề xuất kiến nghị xây dựng Thông tư. Đợt công tác thứ nhất đã thực hiện cuối năm 2013, cùng với hai buổi tọa đàm với cộng đồng doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam và các Bộ, ban, ngành liên quan. Dự kiến báo cáo sẽ được hoàn thành vào cuối tháng 4/2014, hỗ trợ Bộ Công Thương trong việc soạn thảo Thông tư làm rõ quy định về các đối tượng di chuyển nội bộ doanh nghiệp theo cam kết GATS.

HOẠT ĐỘNG ICB-14

Hỗ trợ Bộ Công Thương xác định các tiêu chí Kiểm tra Nhu cầu Kinh tế (ENT) trong việc thành lập cơ sở bán lẻ thứ cấp có vốn đầu tư nước ngoài

Dự án đã phối hợp với Bộ Công Thương tổ chức một buổi tọa đàm với chủ đề "Tham vấn và đối thoại với các doanh nghiệp về các quy tắc Kiểm tra nhu cầu kinh tế đối với việc thành lập cơ sở bán lẻ của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam" ngày 28/3/2014. Phiên tọa đàm được tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh, với sự tham gia của đại diện một số Bộ, ngành ở Trung ương và Sở, ban ngành địa phương, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các Phòng Thương mại nước ngoài tại Việt Nam, các Hiệp hội, doanh nghiệp bán lẻ có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp bán lẻ trong nước, công ty luật, các Viện nghiên cứu, Trường Đại học. Xem chi tiết về hội thảo tại trang 16 của Bản tin.

Hoạt động ICB-15 nhằm hỗ trợ Bộ Công Thương rà soát tình hình thực hiện một số nội dung cụ thể của Luật Thương mại như chính sách xuất nhập khẩu, xúc tiến thương mại và trao đổi hàng hóa. Trong tháng 2/2014 các chuyên gia của Dự án đã có đợt công tác đầu tiên, phối hợp với Vụ Pháp chế - Bộ Công Thương và các Bộ, ngành liên quan, đề xuất các khuyến nghị nhằm rà soát những khía cạnh cụ thể của Luật Thương mại, rà soát những khía cạnh của Luật Thương mại.

Dự án đã phối hợp với Cục quản lý Cạnh tranh - Bộ Công Thương tổ chức Hội thảo về “Ứng phó và sử dụng hiệu quả các biện pháp phòng vệ thương mại” ngày 14/3/2014 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Xem chi tiết về hội thảo tại trang 12 của Bản tin.

Trong quý I/2014, Dự án đã hỗ trợ hai đoàn cán bộ tham dự các khóa học về Mua sắm chính phủ và Kỹ năng đàm phán hiệu quả. Đoàn cán bộ thứ nhất tham dự Khóa đào tạo của APEC về Xây dựng và Tăng cường kỹ năng đàm phán về Mua sắm Chính phủ trong các FTA tại TP HCM từ ngày 9-10/1/2014. Đây là hoạt động thường niên của APEC nhằm xây dựng và nâng cao năng lực cho các nước thành viên về các chủ đề liên quan đến đàm phán FTA. Học viên của khóa đào tạo đến từ nhiều quốc gia thành viên APEC. Xem chi tiết về khóa đào tạo tại trang 11 của Bản tin.

Đoàn cán bộ thứ hai tham dự Khóa đào tạo về kỹ năng đàm phán do Viện Quản lý Phát triển Singapore (MDIS) tổ chức từ ngày 20-21/3/2014 tại Singapore. Xem chi tiết về khóa đào tạo tại trang 19 của Bản tin.

Ngày 21/3/2014, tại Vĩnh Phúc, Dự án phối hợp với Trung tâm Xúc tiến và Dịch vụ Doanh nghiệp (thuộc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam) đã tổ chức hội thảo “Tác động của biến đổi khí hậu đến sản xuất và xuất khẩu nông sản Việt Nam”. Hội thảo nhằm giúp các doanh nghiệp xuất khẩu nông sản, các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực sản xuất nông sản tiếp cận và hiểu rõ hơn những tác động của biến đổi khí hậu cũng như những biện pháp ứng phó nhằm giảm được tác hại do biến đổi khí hậu gây ra. Xem chi tiết về hội thảo tại trang 14 của Bản tin.

HOẠT ĐỘNG ICB-15

Rà soát Luật Thương mại Việt Nam

HOẠT ĐỘNG ICB-22

Nâng cao năng lực giải quyết tranh chấp và phòng vệ thương mại cho khu vực tư nhân

HOẠT ĐỘNG ICB-29

Tổ chức đào tạo ở nước ngoài cho cán bộ Chính phủ về các vấn đề song phương, đa phương và khu vực liên quan đến thương mại

HOẠT ĐỘNG NSO-6

Nâng cao nhận thức về thương mại đầu tư cho các hiệp hội doanh nghiệp, viện nghiên cứu và trường đại học

HOẠT ĐỘNG NSO-7

Đào tạo giảng viên cho các trường đại học, viện nghiên cứu và các trung tâm hỗ trợ hội nhập WTO các nội dung chuyên sâu về thương mại và đầu tư

Dự án đã hỗ trợ Trung tâm Hỗ trợ Hội nhập WTO Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức khóa đào tạo “Mở cửa thị trường dịch vụ cho đầu tư nước ngoài trong các thể chế quốc tế mà Việt Nam tham gia” trong các ngày 27 và 28/3/2014 tại TP Hồ Chí Minh. Khóa đào tạo cung cấp cho học viên kiến thức về thị trường dịch vụ trong các hiệp định và cam kết quốc tế mà Việt Nam đang tham gia và dự kiến sẽ ký kết trong tương lai. Xem chi tiết về khóa đào tạo tại trang 15 của Bản tin.

HOẠT ĐỘNG RA-1

Hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý Giá chuyển nhượng tại Việt Nam

Trong 05 ngày từ ngày 24-28/2/2014, Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính tổ chức Hội thảo quốc tế thực tiễn quản lý thỏa thuận trước về giá tính thuế (APA). Hội thảo này nằm trong khuôn khổ chương trình hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý về giá chuyển nhượng (GCN) do Tổ chức hợp tác phát triển kinh tế (OECD) và EU tài trợ thông qua Dự án EU-MUTRAP. Xem chi tiết về hội thảo tại trang 18 của Bản tin.

Phiên họp thứ ba của Ban chỉ đạo Dự án EU-MUTRAP

Ngày 24/2/2014, tại Bộ Công Thương, Ban Chỉ đạo Dự án EU-MUTRAP đã họp phiên thứ ba, do Thứ trưởng Bộ Công Thương Hồ Thị Kim Thoa, Trưởng Ban Chỉ đạo Dự án chủ trì. Cuộc họp đã đánh giá kết quả hoạt động của Dự án trong giai đoạn cuối năm 2013 - đầu năm 2014 và trao đổi về dự kiến kế hoạch hoạt động của dự án trong giai đoạn 7/2014- 31/12/2015.

Tham dự phiên họp gồm đại diện Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam, các thành viên của Ban chỉ đạo đến từ Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch - Đầu tư, Bộ Lao Động - Thương binh và Xã hội.

Theo báo cáo của ông Bùi Huy Sơn, Giám đốc Dự án, đến đầu 2014, Dự án đã hoàn thành 10 hoạt động trong giai đoạn khởi động Dự án, 3 hoạt động trong kế hoạch năm đầu tiên và 4 hoạt động bổ sung thêm ngoài kế hoạch. Dự án đang tích cực triển khai 26 hoạt động khác, thuộc cả 5 hợp phần trong kế hoạch công tác năm đầu tiên (4/2013-6/2014).

Nhìn chung, nhiều hoạt động còn bị chậm so với tiến độ. Theo báo cáo của Ban Quản lý Dự án, một vài nguyên nhân chính là những khó khăn trong việc tuyển chọn chuyên gia trong nước, sự phản hồi chậm trễ của các đơn vị thụ hưởng và quy trình soạn thảo và phê duyệt điều khoản tham chiếu cho mỗi hoạt động yêu cầu thời gian dài.

Góp ý cho Ban Quản lý Dự án EU-MUTRAP, Ban Chỉ đạo Dự án đã gợi ý một số biện pháp đẩy nhanh tiến độ hoạt động. Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam cũng chia sẻ với Ban Quản lý Dự án những khó khăn ban đầu và sẽ hỗ trợ Dự án trong việc khắc phục khó khăn, hoàn thành kế hoạch năm đầu tiên đã được phê duyệt.

CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA HIỆP ĐỊNH FTA VIỆT NAM-EU



Ông Trương Đình Tuyển, nguyên Bộ trưởng Bộ Thương mại, chuyên gia cao cấp của Dự án EU-MUTRAP, trình bày kết quả nghiên cứu đánh giá tác động FTA Việt Nam - EU

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - EU (EVFTA) sẽ thúc đẩy đầu tư và cải tiến công nghệ, nhờ đó đẩy mạnh năng suất và tăng đầu ra trong nhiều ngành sản xuất. Đó là một trong những kết luận của Báo cáo nghiên cứu sơ bộ đánh giá tác động của Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU đối với Việt Nam trên các khía cạnh kinh tế, xã hội và môi trường. Báo cáo do các chuyên gia Dự án EU-MUTRAP thực hiện.

Báo cáo nghiên cứu sơ bộ đã được trình bày và thảo luận tại các Hội thảo chuyên đề do Dự án EU-MUTRAP tổ chức vào ngày 3/3 tại Đà Nẵng, ngày 5/3 tại TP. Hồ Chí Minh và ngày 7/3/2014 tại Hà Nội.

Báo cáo nghiên cứu bao gồm phân tích định lượng dựa trên mô hình cân bằng tổng thể với các giả định về cam kết tự do hóa theo FTA Việt Nam - EU đang đàm phán để đánh giá tác động của Hiệp định này đối với Việt Nam về kinh tế vĩ mô, kinh tế ngành, xã hội và

môi trường. Báo cáo đưa ra 3 kịch bản: kịch bản cơ sở (không có FTA) và 2 kịch bản khi có FTA VN-EU: kịch bản khiêm tốn và kịch bản tham vọng với các mốc 2015, 2020 và 2025. Đặc biệt, nội dung báo cáo tập trung vào đánh giá tác động (phân tích định tính) đối với 14 phân ngành kinh tế khác nhau của Việt Nam gồm các ngành hàng: nông thủy sản, thực phẩm chế biến, dệt may, giày dép, gỗ qua chế biến, cà phê, ô tô, thủ công, sản phẩm công nghệ cao (đối với thương mại hàng hóa); dịch vụ tài chính (ngân hàng, bảo hiểm), dịch vụ viễn thông, dịch vụ phân phối (tập trung vào dịch vụ bán lẻ hiện đại) và dịch vụ chuyên ngành (đối với thương mại dịch vụ).

Theo kết quả nghiên cứu ban đầu, EVFTA đem lại những lợi ích bền vững cho cả hai bên, trong đó phần lợi ích của Việt Nam là đáng kể. Chỉ riêng việc cắt giảm thuế quan sẽ làm tăng xuất khẩu của Việt Nam sang EU lên khoảng 30% đến 40%, cao hơn mức tăng xuất khẩu trong trường hợp không có Hiệp định. Các ngành có khả năng hưởng lợi nhiều nhất từ FTA bao gồm dệt may, giày dép, chế biến thực phẩm (trong đó có thủy sản). Khu vực dịch vụ theo kỳ vọng cũng mở rộng đáng kể nhờ FTA, và có thể góp phần làm tăng hiệu suất cho toàn bộ nền kinh tế. Ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường được coi là không đáng kể. Ngoài ra, Hiệp định được kỳ vọng là làm tăng phúc lợi và

Nhờ có FTA Việt Nam-EU và những FTA khác mà Việt Nam đã ký kết, các nhà đầu tư sẽ thực sự coi Việt Nam như địa bàn sản xuất để xuất khẩu sang EU và tất cả các nước đối tác thương mại của Việt Nam theo các FTA. (Jean-Jacques Boufflet, Tham tán công sứ - Trưởng Ban Kinh tế & Thương mại - Phái đoàn EU tại Việt Nam)



Từ trái sang phải: ông Trương Đình Tuyền - Nguyên Bộ trưởng Bộ Thương mại - Cố vấn cao cấp Dự án EU-MUTRAP, ông Lữ Bằng - Phó giám đốc Sở Công Thương Đà Nẵng, các chuyên gia Dự án EU-MUTRAP: bà Phạm Thị Lan Hương, ông Paul Baker, ông David Vanzetti

có tác động tích cực đến công tác giảm nghèo. Về khu vực địa lý, tác động tích cực của FTA tới đồng bằng sông Hồng và duyên hải miền Trung rõ nét hơn so với các vùng miền khác của Việt Nam.

Căn cứ vào những nghiên cứu đánh giá, báo cáo khuyến nghị Hiệp định FTA Việt Nam - EU cần sớm được ký kết. Ngoài ra, báo cáo cũng khuyến nghị Việt Nam cần phân bổ nguồn vốn, đầu tư vào các ngành có hiệu quả, cần giải quyết vấn đề môi trường bằng chính sách môi trường, chứ không phải bằng chính sách thương mại. Việc đàm phán cần được thực hiện theo phương pháp tiếp cận theo chuỗi giá trị. Trong lĩnh vực mua sắm chính phủ, cần minh bạch việc cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước. Đối với quy tắc xuất xứ, cần rà soát kỹ nội dung quy định về lĩnh vực này của EU. Các khía cạnh cạnh tranh, giải quyết tranh chấp, sở hữu trí tuệ phải cải tổ để giúp phân bổ nguồn lực hiệu quả. FTA cần giúp thay đổi theo chiều sâu, chứ không phải theo chiều rộng. Bên cạnh đó, cần chú trọng tham vấn giữa Chính phủ với doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp bảo vệ lợi ích của mình.

Phát biểu về kết quả nghiên cứu sơ bộ, ông Jean-Jacques Bouflet, Tham tán công sứ - Trưởng Ban Kinh tế & Thương mại - Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam cho rằng "Hiệp định FTA cũng sẽ bảo vệ tốt hơn các nhà đầu tư của hai bên. Sau khi Hiệp định được ký kết, FDI từ các nước EU và các quốc gia đối tác khác vào Việt Nam nhiều khả năng sẽ tăng lên; Nhờ có FTA EU-Việt Nam và những FTA khác mà Việt Nam đã ký kết, các nhà đầu tư sẽ thực sự coi Việt Nam như địa bàn sản xuất để xuất khẩu sang EU và tất cả các nước đối tác thương mại của Việt Nam theo các FTA."

Theo ông Trương Đình Tuyền, nguyên Bộ trưởng Bộ Thương mại, chuyên gia cao cấp của Dự án EU-MUTRAP, báo cáo đã áp dụng mô hình cân bằng tổng thể. Đây là phương pháp đánh giá hiện đại, cập nhật nhất trên thế giới hiện nay. Tuy nhiên báo cáo chưa đánh giá được tác động tích hợp của FTA Việt Nam-EU với các FTA khác mà Việt Nam đã ký kết và đang đàm phán như TPP, ASEAN FTA... Một điểm quan trọng cần nhấn mạnh là FTA Việt Nam - EU sẽ là động lực mạnh mẽ

cho cải cách thể chế, tạo môi trường kinh doanh thông thoáng và minh bạch. Hội thảo đã thu hút sự quan tâm của gần 400 đại diện của các Bộ, Sở, Ban ngành, Hiệp hội và doanh nghiệp thuộc 3 miền Bắc, Trung, Nam, các Đại sứ quán và thương vụ các nước thành viên EU tại Việt Nam cũng như các nhà tài trợ quốc tế của Việt Nam.

Báo cáo tóm tắt "Đánh giá tác động bền vững của Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU" được công bố trên trang Web của dự án EU-MUTRAP và có thể tải về theo đường dẫn <http://www.mutrap.org.vn>

Kể từ tháng 6/2012, Việt Nam và Liên minh châu Âu đã tiến hành 7 vòng đàm phán Hiệp định thương mại tự do song phương. Vòng đàm phán thứ 7 diễn ra tại Hà Nội vào cuối tháng 3 năm nay. Cả hai bên đều thể hiện quyết tâm kết thúc đàm phán Hiệp định vào tháng 10 năm 2014.

KHÓA ĐÀO TẠO

“PHƯƠNG PHÁP LUẬN VÀ DIỄN GIẢI ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KINH TẾ”



Ông Paul Baker trao chứng chỉ cho các học viên

Trong khuôn khổ hoạt động đánh giá tác động của FTA Việt Nam - EU, Dự án EU-MUTRAP tổ chức khóa đào tạo “Phương pháp luận và diễn giải đánh giá tác động kinh tế” trong 2 ngày 11-12/3/2014 tại Hà Nội.

Mục tiêu của khóa đào tạo là nâng cao năng lực của các tổ chức chính phủ và phi chính phủ, nắm vững và vận dụng các kỹ thuật nghiên cứu định tính, định lượng trong việc đánh giá tác động kinh tế của các hiệp định thương mại. Khóa học được thực hiện dưới sự

hướng dẫn của 3 chuyên gia là ông David Vanzetti thuộc trường Chính sách Công Crawford, đại học Quốc gia Úc; Ông Paul Baker - Trưởng ban Nghiên cứu và Dịch vụ tư vấn - Công ty International Economics Ltd, Mauritius và bà Phạm Lan Hương - chuyên gia tư vấn trong nước.

Khóa học đã thu hút gần 40 học viên đến từ các viện nghiên cứu, trường đại học và các cơ quan chính phủ. Trong khóa đào tạo, học viên đã tìm hiểu phương pháp luận được áp dụng để đánh giá tác động, cũng như thực hành

các phương pháp tính cơ bản, diễn giải các mô hình và nhận xét hạn chế của mỗi mô hình đó.

Các học viên đều khẳng định hiệu quả của khóa đào tạo và mong muốn được tham dự thêm khóa đào tạo thực hành chuyên sâu về mô hình định lượng áp dụng trong việc đánh giá tác động kinh tế.

HỘI THẢO “QUY CHẾ ƯU ĐÃI THUẾ QUAN MỚI CỦA EU: CƠ HỘI TĂNG CƯỜNG XUẤT KHẨU VÀO THỊ TRƯỜNG CHÂU ÂU”

Tiếp nối thành công của hai hội thảo “Quy chế Ưu đãi thuế quan mới của EU: Cơ hội tăng cường xuất khẩu vào thị trường châu Âu” tại TP HCM và Đà Nẵng trong năm 2013, Dự án EU-MUTRAP phối hợp với Bộ Ngoại giao và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức hội thảo cùng chủ đề tại Hà Nội ngày 25/2/2014.

Hội thảo nhằm giới thiệu về Quy chế Ưu đãi thuế quan (GSP) mới của EU và tác động đối với Việt Nam, nhằm giúp các nhà xuất khẩu Việt Nam hiểu rõ để vận dụng hiệu quả nhất quy chế này. Hội thảo còn là dịp để các doanh nghiệp Việt Nam trực tiếp nêu những thắc mắc cần giải đáp với chuyên gia EU về nội dung chi tiết của Quy chế GSP mới và những vấn đề liên quan đến ngành hàng cụ thể của các doanh nghiệp.

Tham dự Hội thảo có hơn 100 đại biểu đến từ các Sở, ban, ngành, hiệp hội và doanh nghiệp thuộc địa bàn thành phố Hà Nội và các tỉnh lân cận.

Phát biểu khai mạc hội thảo, ông Nguyễn Ngọc Sơn, Trợ lý Bộ trưởng Ngoại giao nêu rõ: “Ngày 17/12/2012, Ủy ban châu Âu thông qua danh sách các lĩnh vực “trưởng thành” cho giai đoạn 2014 - 2016, theo đó Việt Nam được hưởng GSP đối với tất cả các mặt hàng, kể cả những mặt hàng trước đây đã từng bị xếp vào nhóm hàng đã “trưởng thành” như hàng giày dép, nón, ô dù Tuy nhiên, bên cạnh những mặt thuận lợi, quy chế GSP mới cũng đặt ra những thách thức không nhỏ đòi hỏi các doanh nghiệp phải có tầm nhìn và chiến lược kinh doanh lâu dài để có thể phát triển bền vững, nâng cao chất lượng, đáp ứng các yêu cầu của thị trường”.

Đại sứ Franz Jessen - Trưởng Phái đoàn EU tại Việt Nam, cho rằng: “Tăng trưởng mạnh về xuất khẩu của Việt Nam sang EU một phần là nhờ vào lợi ích mà các sản phẩm của Việt Nam được hưởng từ quy chế ưu đãi GSP. Kể từ năm 2014 một số mặt hàng xuất khẩu, bao gồm cả sản phẩm da giày, sẽ được hưởng mức ưu đãi thuế

Kể từ năm 2014 một số mặt hàng xuất khẩu, bao gồm cả sản phẩm da giày, sẽ được hưởng mức ưu đãi thuế quan cao hơn theo Quy chế GSP mới, giúp các sản phẩm xuất khẩu truyền thống của Việt Nam phát triển hơn nữa. (Đại sứ Franz Jessen - Trưởng Phái đoàn EU tại Việt Nam)

quan cao hơn theo Quy chế GSP mới, giúp các sản phẩm xuất khẩu truyền thống của Việt Nam phát triển hơn nữa. Vì thế, chính phủ và doanh nghiệp Việt Nam cần hiểu rõ - và tận dụng - những cơ hội do cơ chế này mang lại”.
Tại Hội thảo, các diễn giả của Phái đoàn EU tại Việt Nam, Bộ Công



Ông Trần Ngọc An, Đại sứ đặc trách EU Trần Ngọc An - Bộ Ngoại giao đọc tham luận tại Hội thảo

Thương, VCCI đã trình bày về Quy chế GSP mới của EU, đánh giá về GSP từ các góc nhìn khác nhau và thực tế của Việt Nam, chia sẻ kinh nghiệm vận dụng GSP trong thực tiễn để tăng cường xuất khẩu vào EU.

Theo Quy chế GSP mới, Việt Nam tiếp tục được hưởng ưu đãi GSP của EU với số lượng các dòng thuế được hưởng ưu đãi tăng lên. Các diễn giả đều cho rằng Việt Nam cần tìm cách tận dụng GSP mới để thúc đẩy xuất khẩu các mặt hàng truyền thống sang EU cũng như tăng cường năng lực cạnh tranh để chuẩn bị cho khả năng những mặt hàng đã

đạt mức “trưởng thành” sẽ không được hưởng ưu đãi GSP tại thị trường EU trong thời gian tới. Với Việt Nam, ngoài các sản phẩm hiện đang được hưởng ưu đãi thuế quan GSP của EU, sẽ có thêm hai nhóm hàng khác được hưởng ưu đãi thuế quan này từ ngày 1-1-2014, là giày dép, và mũ, ô,... Trước năm 2009, giày dép Việt Nam xuất khẩu sang EU được hưởng ưu đãi GSP nhưng sau đó không được hưởng vì xuất khẩu tăng cao, vượt ngưỡng được hưởng GSP.

Các ý kiến trao đổi tại Hội thảo đều cho rằng cần thúc đẩy nhanh việc ký kết Hiệp định Tự do thương mại với

EU, vì trong 3 năm tới, các mặt hàng chủ chốt của Việt Nam (như giấy dép, dệt may, thủy sản...) có thể không còn được hưởng ưu đãi GSP của EU.

Quy chế Ưu đãi Thuế quan phổ cập của EU giai đoạn 2014-2023 đã được Dự án EU-MUTRAP hỗ trợ Bộ Công Thương dịch, xuất bản và công bố rộng rãi. Toàn văn tiếng Việt của tài liệu có thể tải về từ trang Web của Dự án (<http://www.mutrap.org.vn>).

KHÓA ĐÀO TẠO CỦA APEC “KỸ NĂNG ĐÀM PHÁN VỀ MUA SẮM CHÍNH PHỦ TRONG HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO”



Một trong các hoạt động thường niên của APEC là tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao năng lực cho các nước thành viên về các chủ đề liên quan đến đàm phán Hiệp định thương mại tự do (FTA).

Khóa đào tạo của APEC về xây dựng và tăng cường kỹ năng đàm phán FTA về mua sắm chính phủ trong FTA đã được tổ chức tại TP Hồ Chí Minh vào hai ngày 9-10/1/2014. Dự án EU-MUTRAP đã tài trợ cho các cán bộ thuộc Bộ Công Thương và Bộ Kế hoạch - Đầu tư tham gia khóa đào tạo.

Giảng viên thuyết trình trong khóa đào tạo là các chuyên gia của WTO, Viện Cao học Thụy Sĩ, Bộ Tài chính Úc, Bộ Tài chính Hoa Kỳ, Bộ Ngoại giao, Bộ Thương mại và Phát triển Canada và các cơ quan quản lý mua sắm chính phủ của Pê-ru và Chi-lê.

Khóa đào tạo tập trung vào một số nội dung chính: Hiệp định Mua sắm

Một trong các hoạt động thường niên của APEC là tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao năng lực cho các nước thành viên về các chủ đề liên quan đến đàm phán FTA

chính phủ (GPA) trong WTO và Chương "Mua sắm chính phủ trong các FTA", cách đàm phán về mua sắm chính phủ trong FTA, kinh nghiệm điều phối và lấy ý kiến các bên hữu quan và kinh nghiệm thực thi sau đàm phán.

Các giảng viên cho rằng các nền kinh tế thành viên APEC cần tham gia vào GPA hoặc có Chương về Mua sắm chính phủ trong các FTA để hội nhập và tăng cường hơn nữa việc tiếp cận thị trường quốc tế, đồng thời cải cách hệ thống mua sắm chính phủ trong nước theo hướng minh bạch, đối xử quốc gia và cạnh tranh công bằng - vốn được coi là những nguyên tắc chung cơ bản của WTO. Đối với các nền kinh tế đang phát triển hoặc chuyển đổi, khi ký kết GPA hoặc đàm phán FTA có thể áp dụng, ngoại trừ trường hợp đặc biệt,

giai đoạn quá độ và hỗ trợ kỹ thuật để bảo vệ doanh nghiệp vừa và nhỏ cũng như nâng cao năng lực cho một số ngành, lĩnh vực nhạy cảm của mình.

Đặc biệt, bài tập thực hành đàm phán một nội dung trong Chương Mua sắm chính phủ đã giúp các học viên nắm bắt và học hỏi được nhiều kỹ năng đàm phán cần có để vận dụng trong quá trình đàm phán. Kinh nghiệm của Chi-lê và Pê-ru cho thấy nhiều lợi ích mà Chương Mua sắm chính phủ trong GPA và FTA có thể mang lại cho nền kinh tế, cũng như cách thức để tối đa hóa các lợi ích này, đồng thời hạn chế những mặt tiêu cực trong lĩnh vực này.

HỘI THẢO "ỨNG PHÓ VÀ SỬ DỤNG HIỆU QUẢ CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI"

Trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam đã và đang phải đối mặt với nhiều vụ kiện phòng vệ thương mại. Các vụ kiện này đã làm ảnh hưởng đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp xuất khẩu nói riêng, gây ra những thiệt hại tài chính khi phải tham gia vụ việc. Mặt khác, các doanh nghiệp trong nước vẫn chưa thực sự quan tâm đến việc sử dụng các công cụ phòng vệ thương mại để bảo vệ lợi ích hợp pháp của mình trước nguy cơ cạnh tranh không lành mạnh của hàng nhập khẩu.

Nhằm giúp các doanh nghiệp có thể ứng phó và sử dụng hiệu quả các biện pháp phòng vệ thương mại, Cục Quản lý Cạnh tranh, Bộ Công Thương phối hợp với Dự án EU- MUTRAP đã tổ chức Hội thảo "Ứng phó và sử dụng hiệu quả các biện pháp

phòng vệ thương mại" tại Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 14/3/2014. Tham dự Hội thảo có đại diện của Cục Quản lý Cạnh tranh, đại diện các văn phòng luật, các sở, ban ngành, doanh nghiệp, hiệp hội khu vực phía Nam.

Tại Hội thảo, các đại diện của Cục Quản lý Cạnh tranh đã trình bày về xu hướng áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại đối với doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam trong thời gian gần đây và những khó khăn đối với doanh nghiệp. Trong bối cảnh kinh tế suy thoái, chủ nghĩa bảo hộ đang có xu hướng gia tăng. Hiện nay, Việt Nam đang phải đối phó với 73 vụ kiện về phòng vệ thương mại, trong đó có 43 vụ kiện chống bán phá giá, 15 vụ tự vệ, 10 vụ chống lẩn tránh thuế và 5 vụ chống trợ cấp. Kinh nghiệm các nước trên thế giới cho thấy, nếu Việt Nam có sự chuẩn bị và phối hợp tốt giữa các

Hầu hết các doanh nghiệp Việt Nam chưa biết đến hoặc chưa hiểu rõ các quy định về trình tự thủ tục nộp hồ sơ khởi kiện, tính toán biên độ phá giá, biên độ thiệt hại



Bà Phạm Châu Giang, Cục Quản lý Cạnh tranh - Bộ Công Thương và Luật sư Kim Sungtae, Văn phòng luật sư ITC

doanh nghiệp, cũng như có một chiến lược thống nhất về phòng vệ thương mại sẽ giúp giảm thiểu thiệt hại đáng kể.

Các diễn giả cũng cho biết, mặc dù các công cụ phòng vệ thương mại được các nước phát triển sử dụng khá phổ biến để bảo vệ sản xuất trong nước, Việt Nam mới tiến hành khởi xướng điều tra 3 vụ phòng vệ thương mại. Các doanh nghiệp trong nước vẫn chưa thực sự quan tâm đến việc sử dụng công cụ này để đối phó với việc xâm lấn nhanh của hàng nhập khẩu. Hầu hết các doanh nghiệp chưa biết đến hoặc chưa hiểu rõ các quy định về trình tự thủ tục nộp hồ sơ khởi kiện, tính toán biên độ phá giá, biên độ thiệt hại.

Tại Hội thảo, Cục Quản lý Cạnh tranh đã giới thiệu Hệ thống cảnh báo

sớm các vụ kiện chống bán phá giá (<http://www.canhbaosom.vn/portal/>) do Cục Quản lý Cạnh tranh phối hợp với các đối tác nước ngoài nghiên cứu, xây dựng, nhằm giúp các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam nắm bắt thông tin về các thị trường xuất khẩu chính, chủ động phòng ngừa rủi ro bị nước ngoài khởi kiện chống bán phá giá.

Chia sẻ kinh nghiệm của các công ty Hàn Quốc trong việc chống bán phá giá với các công ty Việt Nam, Luật sư Kim Sungtae, Văn phòng luật sư ITC, TP Hồ Chí Minh, đã trình bày một số vụ việc tham khảo và chiến lược của các công ty Hàn Quốc trong tranh chấp thương mại. Theo ông Kim, chiến lược của các công ty Hàn Quốc bao gồm sử dụng triệt để hệ thống cảnh báo và quản lý sớm, chủ động tham gia vào

việc điều tra tranh chấp thương mại và tận dụng sự hỗ trợ từ chính phủ Hàn Quốc.

Kết thúc buổi Hội thảo, nhiều câu hỏi của các đại biểu tham dự đã được đặt ra cho các chuyên gia về cách thức thu thập số liệu nhập khẩu, các quy định pháp luật về phòng vệ thương mại của Việt Nam và WTO. Giải đáp các câu hỏi này, đại diện Cục Quản lý Cạnh tranh đã chia sẻ một số kinh nghiệm thực tiễn trong quá trình điều tra vụ việc cũng như những vướng mắc mà doanh nghiệp có thể gặp phải khi tham gia các vụ kháng kiện cũng như khởi kiện.

HỘI THẢO “TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU ĐẾN SẢN XUẤT VÀ XUẤT KHẨU NÔNG SẢN VIỆT NAM”

Trong những năm vừa qua, ngành xuất khẩu nông sản của Việt Nam đã đạt được những thành tựu đáng kể. Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, xuất khẩu hàng nông sản chính năm 2013 đạt 13,1 tỷ USD. Việt Nam tiếp tục là một trong những nước đứng đầu thế giới về xuất khẩu hồ tiêu, cà phê và gạo trong năm 2013, trong đó hồ tiêu chiếm hơn 50% lượng hàng giao dịch thế giới, với khối lượng xuất khẩu đạt 125.000 tấn, đạt kim ngạch 850 triệu USD. Tình hình tiêu thụ chè cũng khá khả quan với sự tăng trưởng ở hầu hết các thị trường lớn. Ngoài ra, việc xuất khẩu chè, cao su, hạt điều cũng đều “lên hạng”. Việt Nam đã vươn lên vị trí thứ 4 về xuất khẩu cao su tự nhiên (sau Thái Lan, Indonesia và Malaysia) và là quốc gia xuất khẩu điều nhân lớn nhất thế giới, vượt trên Ấn Độ và Brazil. Ngành xuất khẩu rau quả cũng tăng trưởng đột biến trong vòng 2 năm (2012-2013) khi đạt 770 triệu vào năm 2012 và 780 triệu USD trong năm 2013, tăng 120% so với năm 2011... Tuy nhiên, hiện nay, ngành nông nghiệp nói chung và xuất khẩu nông sản nói riêng đang phải chịu ảnh hưởng trực tiếp và nặng nề của biến đổi khí hậu. Theo thông báo mới đây của Bộ Tài nguyên và Môi trường, tính đến năm 2080, sản lượng ngũ cốc ở Việt Nam có thể giảm 2-4%, giá nông sản tăng 13-45%, tỷ lệ dân số bị nạn đói đe dọa chiếm 36-50%. Hiện tượng nước biển dâng đang dẫn thu hẹp diện tích đất nông nghiệp, kéo theo những tác động lớn đến sinh trưởng, năng suất cây trồng, tăng nguy cơ lây lan sâu bệnh, nguy cơ truyền dịch bệnh cho gia súc, gia cầm...

Với nguy cơ nguồn thu lớn của Việt Nam đang đối mặt với những khó khăn do hiện tượng biến đổi khí hậu, việc tìm hiểu những tác động của biến đổi khí hậu đối với ngành sản xuất và xuất khẩu nông sản là rất cấp thiết và quan trọng cho các doanh nghiệp Việt Nam.

Nhằm cung cấp thông tin về biến đổi khí hậu đến các doanh nghiệp xuất khẩu nông sản, ngày 21 tháng 3 năm 2014, tại Vĩnh Phúc, Dự án EU-MUTRAP phối hợp với Trung tâm Dịch vụ và Hỗ trợ doanh nghiệp thuộc Liên minh hợp tác xã Việt Nam tổ chức hội thảo “Tác động của biến đổi khí hậu đến sản xuất và xuất khẩu nông sản Việt Nam”.

Tại Hội thảo, Ông Trần Nguyễn Tiến - Chuyên gia tư vấn nông nghiệp, đã cảnh báo về tác hại của biến đổi khí hậu, một số biện pháp ứng phó cũng như kế hoạch thích ứng với biến đổi khí hậu. Ông Tiến cho rằng “Hiện tượng biến đổi khí hậu do rất nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân chủ yếu là do tác động của con người, gây ảnh hưởng trực tiếp và nặng nề đến nông nghiệp và sản xuất nông sản Việt Nam”.

Đồng ý với nhận định trên, Tiến sĩ Phạm Đức Hùng - chuyên gia

di truyền chọn giống nông nghiệp đã phổ biến tại Hội thảo hai phương án giảm bớt các tác động tiêu cực của các tác động không thể tránh khỏi từ biến đổi khí hậu: đó là giảm nhẹ và thích nghi. Ngoài ra, bài tham luận của ông Hùng cũng chia sẻ một số kinh nghiệm trong việc chọn giống và áp dụng kỹ thuật nhằm giảm những rủi ro trong sản xuất nông nghiệp do biến đổi khí hậu gây ra.

Theo Tiến sĩ Nguyễn Văn Liêm - chuyên gia khí hậu tại Trung tâm Khí tượng thủy văn Trung ương, năm 2013 là một năm khó khăn cho doanh nghiệp nói chung và các đơn vị sản xuất, xuất khẩu nông sản nói riêng. Tuy nhiên, vẫn có những đơn vị thành công trong xuất khẩu nông sản vì biết chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu bằng những cải cách trong quá trình sản xuất, chế biến, xuất khẩu.

Hội thảo là dịp để các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, xuất khẩu nông sản tiếp cận và hiểu rõ hơn những tác động của biến đổi khí hậu cũng như những biện pháp ứng phó nhằm giảm thiểu tác hại do biến đổi khí hậu gây ra.

Với nguy cơ nguồn thu lớn của Việt Nam đang đối mặt với những khó khăn do hiện tượng biến đổi khí hậu, việc tìm hiểu những tác động của biến đổi khí hậu đối với ngành sản xuất và xuất khẩu nông sản là rất cấp thiết và quan trọng cho các doanh nghiệp Việt Nam.

TẬP HUẤN “MỞ CỬA THỊ TRƯỜNG DỊCH VỤ CHO ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TRONG CÁC THỂ CHẾ QUỐC TẾ MÀ VIỆT NAM THAM GIA”



Chuyên gia Ngô Chung Khanh - Bộ Công Thương trao chứng chỉ cho học viên

Việc ký kết thành công các hiệp định kinh tế và đầu tư mang lại những cơ hội phát triển cho các thành viên tham gia. Các rào cản sẽ được dỡ bỏ, tạo thuận lợi cho luân chuyển hàng hóa, dịch vụ và vốn. Với thị trường dịch vụ, các quốc gia đều thấy được tầm quan trọng của thị trường này trong nền kinh tế quốc dân và trong thương mại quốc tế. Hiện nay, thương mại dịch vụ chiếm 20% tổng giá trị thương mại thế giới.

Tại Việt Nam, việc đàm phán các hiệp định thương mại đang thu hút được sự quan tâm của cộng đồng. Tuy nhiên, thương mại dịch vụ là lĩnh vực tương đối mới mẻ đối với nhiều người. Vì vậy, việc bồi dưỡng những kiến thức, kỹ năng cần thiết về các cam kết dịch vụ trong các hiệp định mà Việt Nam tham gia là cần thiết.

Nhằm cung cấp thông tin, nâng cao kiến thức, giải đáp những thắc mắc liên quan đến mở cửa thị trường dịch vụ, trong 2 ngày 27 và 28/3/2014, tại TP Hồ Chí Minh, Dự án EU-MUTRAP phối hợp với Trung tâm hỗ trợ hội

nhập WTO TP Hồ Chí Minh (thuộc Viện Nghiên cứu Phát triển TP Hồ Chí Minh) đã tổ chức khóa tập huấn “Mở cửa thị trường dịch vụ cho đầu tư nước ngoài trong các thể chế quốc tế mà Việt Nam tham gia”.

Giảng viên của khóa tập huấn là các chuyên gia của Bộ Công Thương. Tham gia khóa đào tạo là 50 cán bộ của Sở, ban, ngành, viện nghiên cứu, trường đại học, các doanh nghiệp, hiệp hội thuộc TP Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận.

Khóa tập huấn cung cấp cho học viên kiến thức chung về Hiệp định chung về thương mại dịch vụ GATS, cam kết dịch vụ của Việt Nam trong WTO và một số FTA đã ký (ASEAN, Việt-Nhật...), đàm phán dịch vụ trong các diễn đàn song phương và đa phương mà Việt Nam tham gia... cùng với những giải thích biểu cam kết cụ thể về thương mại dịch vụ, báo cáo tác động của các cam kết dịch vụ...

Ngoài ra, với kinh nghiệm có được trong quá trình tham gia đàm phán

nhiều hiệp định quốc tế quan trọng, các giảng viên cũng giúp học viên giải đáp các thắc mắc liên quan đến chính sách, qui định khi tham gia vào thị trường dịch vụ, chia sẻ những hiểu biết khi đối mặt với những dịch vụ đang được mở rộng tại Việt Nam như dịch vụ logistic, dịch vụ giáo dục, dịch vụ phân phối, bán lẻ, dịch vụ nhà hàng, dịch vụ tài chính ngân hàng, dịch vụ vận tải biển...

Theo ý kiến của các học viên, khóa đào tạo đã cung cấp nhiều kiến thức quan trọng, giải đáp được những thắc mắc về chính sách, thủ tục, qui trình khi tiếp cận với các vấn đề thương mại dịch vụ trong đầu tư nước ngoài, và có những khuyến nghị hữu ích cho công việc của họ trong tương lai.

Hiện nay, thương mại dịch vụ chiếm 20% tổng giá trị thương mại thế giới.

TỌA ĐÀM “THAM VẤN VÀ ĐỐI THOẠI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP VỀ CÁC QUY TẮC KIỂM TRA NHU CẦU KINH TẾ ĐỐI VỚI VIỆC THÀNH LẬP CƠ SỞ BÁN LẺ CỦA DOANH NGHIỆP FDI TẠI VIỆT NAM”

Trong quá trình nội luật hóa quy định về Kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT) theo cam kết gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), Việt Nam đã tiếp thu ý kiến đóng góp của các đối tượng chịu sự điều chỉnh trực tiếp là các doanh nghiệp bán lẻ có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) và các tổ chức quốc tế, cơ quan, đơn vị liên quan để bổ sung, hoàn thiện quy định về ENT theo hướng minh bạch hóa việc xem xét, đánh giá các tiêu chí về ENT. Định hướng này được thể hiện ở Thông tư số 08/2013/TT-BCT ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết về hoạt động mua bán hàng hóa và các

hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp FDI tại Việt Nam.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện quy định về ENT của các cơ quan quản lý và doanh nghiệp bán lẻ FDI vẫn chưa thực sự nhất quán trong nhận thức và cách làm; một số tổ chức, hiệp hội liên quan trong và ngoài nước cũng rất quan tâm đến việc thực hiện ENT của Việt Nam.

Nhằm tháo gỡ và làm sáng tỏ những băn khoăn về ENT tại Việt Nam, ngày 28/3/2014 tại TP. Hồ Chí Minh, Dự án MUTRAP EU-VIETNAM phối hợp

với Vụ Thị trường trong nước (Bộ Công Thương) tổ chức phiên Tọa đàm “Tham vấn và đối thoại với các doanh nghiệp về các quy tắc Kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT) đối với việc thành lập cơ sở bán lẻ của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) tại Việt Nam”.

Phiên tọa đàm đã thu hút sự quan tâm và tham gia của đại diện một số Bộ, ngành ở Trung ương và Sở, ban ngành ở địa phương, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Phòng Thương mại nước ngoài tại Việt Nam, hiệp hội, doanh nghiệp bán lẻ FDI, doanh nghiệp bán lẻ trong nước, công ty luật, các Viện nghiên cứu, Trường Đại học và một số cơ quan thông tấn báo chí.

Việc tham vấn, trao đổi, chia sẻ, tạo sự hiểu biết đồng thuận sẽ làm cho chính sách ENT hoàn thiện hơn trong những nội dung về quản lý nhà nước mà các Bộ/ngành hướng tới.

Theo ông Võ Văn Quyền, Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước - Bộ Công Thương, ENT là cam kết của Việt Nam với 150 nước vào thời điểm Việt Nam gia nhập WTO. Từ 2007 đến nay, Việt Nam đã cố gắng từng bước trong việc



Từ trái sang phải: ông Phạm Hữu Thìn - Trưởng phòng Thương mại vật tư, ông Võ Văn Quyền - Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước, Bộ Công Thương



Các phóng viên báo chí phỏng vấn ông Hong Sun, Tổng Thư ký, Phòng Thương mại Hàn Quốc tại Việt Nam

cụ thể hóa, định lượng hóa và minh bạch hóa chính sách về ENT. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, không tránh khỏi sự hiểu biết chưa đồng thuận. Vì vậy, việc tham vấn, trao đổi, chia sẻ, tạo sự hiểu biết đồng thuận sẽ làm cho chính sách ENT hoàn thiện hơn, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

Phát biểu khai mạc phiên tọa đàm, ông Konstantin von Mentzingen, cán bộ Cơ quan đối ngoại của EU cho rằng các quy định về ENT của Việt Nam chưa được hiểu một cách nhất quán trong các doanh nghiệp FDI. Một câu hỏi do các nhà đầu tư nước ngoài đặt ra là liệu Việt Nam có nên nói lỏng các quy định về ENT hay không. Điều này tạo điều kiện cho các nhà cung ứng nước ngoài tham gia nhiều hơn vào thị trường Việt Nam. Mặt khác, người tiêu dùng Việt Nam có thể hưởng lợi nhiều hơn từ một môi trường cạnh tranh lành mạnh trong một thị trường minh bạch.

Đại diện Eurocham Việt Nam, Phòng Thương mại Hàn Quốc và các doanh nghiệp tham dự tọa đàm cho biết, hiện nay, các doanh nghiệp đang mong muốn mở rộng đầu tư vào hệ thống phân phối bán lẻ tại Việt Nam. Các tổ chức này cũng đưa ra quan điểm về các tiêu chí ENT và những thách thức gặp phải trong quá trình thực hiện của

doanh nghiệp bán lẻ FDI tại Việt Nam. Theo ông Hong Sun, Tổng thư ký Phòng Thương mại Hàn Quốc tại Việt Nam, một quy trình cấp phép rõ ràng và văn bản hướng dẫn mới về việc thành lập Hội đồng đánh giá nhu cầu kinh tế sẽ giúp cải thiện tính minh bạch trong quá trình cấp phép nói chung. Đồng thời, đối với các khu vực đã có quy hoạch hạ tầng cho phát triển dịch vụ bán lẻ, Việt Nam nên miễn đánh giá ENT.

Dưới góc độ cơ quan quản lý, ông Phạm Hữu Thìn, Trưởng phòng, Vụ Thị trường trong nước - Bộ Công Thương cho biết, theo quy định của Thông tư số 08/2013/TT-BCT, văn bản của UBND cấp tỉnh thông qua kết quả làm việc của Hội đồng đánh giá nhu cầu kinh tế (Hội đồng ENT) là một thành phần trong hồ sơ để nghị cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ nên việc thực hiện ENT phải được tiến hành cùng với việc chuẩn bị hồ sơ để nghị cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ. Do vậy, tổng thời gian từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ đến khi cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ trong trường hợp áp dụng ENT vẫn nằm trong thời hạn chung của quy trình cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ quy định tại Điều 14 Nghị định số 23/2007/NĐ-CP. Trên cơ sở thực tiễn áp dụng, Vụ Thị trường trong nước sẽ xem xét trình cấp có thẩm quyền điều

chỉnh lại thời hạn này cho phù hợp và nghiên cứu bổ sung quy định về thời hạn thực hiện ENT.

Cũng theo ông Thìn, để tránh trường hợp doanh nghiệp phải gánh chịu tiền thuê mặt bằng và các chi phí liên quan nếu quá trình thực hiện ENT kéo dài vì lý do khách quan hoặc doanh nghiệp không được cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ, doanh nghiệp chỉ nên chính thức ký hợp đồng xây dựng hoặc thuê và/hoặc cải tạo nâng cấp nội thất cho việc lập cơ sở bán lẻ sau khi được cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đầu tư thành lập chi nhánh và Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho dự án thành lập cơ sở bán lẻ của doanh nghiệp. Muốn vậy, việc lập và gửi Hồ sơ xin cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cũng như hoàn thành các thủ tục về ENT nên được tiến hành sớm.

Theo Tiến sĩ Đinh Thị Mỹ Loan, Chủ tịch Hiệp hội các Nhà bán lẻ Việt Nam, một số ý kiến cho rằng ENT trong lĩnh vực bán lẻ của Việt Nam chưa rõ ràng, minh bạch, thậm chí có tính chất bảo hộ là sai, vì trong thực tế, ENT không phải là rào cản gia nhập thị trường bán lẻ Việt Nam. Lý giải điều này TS. Loan cho rằng, nhiều nước ở phương diện nào đó cũng đưa ra quy định ENT tương tự như ENT tại Việt Nam và cũng không thể rõ ràng, cụ thể hơn. Trong những năm qua Việt Nam đã tuân thủ nghiêm chỉnh các cam kết gia nhập WTO về mở cửa thị trường phân phối - bán lẻ nói chung và ENT nói riêng và thực tế còn mở cửa sớm trong một số trường hợp. Việc Bộ Công Thương ban hành Thông tư 08/2013/TT-BCT với việc nói lỏng và minh bạch hóa trong thực hiện ENT đã là một bước tiến lớn trong quá trình thuận lợi hóa môi trường đầu tư cho doanh nghiệp bán lẻ FDI tại Việt Nam.

Các đại biểu tham dự tọa đàm đều nhất trí về sự cần thiết minh bạch hóa điều kiện và thủ tục mở cơ sở bán lẻ mới giúp doanh nghiệp FDI gia nhập và phát triển tại thị trường bán lẻ Việt Nam nhiều tiềm năng, có đóng góp xứng đáng cho ngành bán lẻ Việt Nam./

HỘI THẢO VỀ GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG

Tại Việt Nam, việc quản lý giá chuyển nhượng là một trong các vấn đề được quan tâm hàng đầu trong Chiến lược cải cách thuế của Việt Nam giai đoạn 2011-2020. Sau khi ban hành các qui định pháp lý về Thỏa thuận trước về giá (APA) tại Luật sửa đổi Luật quản lý thuế vào năm 2012 và Nghị định hướng dẫn thi hành Luật vào giữa năm 2013, vào cuối năm 2013, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện quy định này tại Việt Nam.

Ba Hội thảo về giá chuyển nhượng đã được tổ chức tại Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính, vào các tháng 8/2013, tháng 1 và tháng 2/2014. Đây là hoạt động nằm trong khuôn khổ chương trình hỗ trợ tăng cường năng lực cho cán bộ Tổng cục Thuế Việt Nam do Dự án EU-MUTRAP tài trợ, với sự phối hợp của Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế (OECD), Tổ chức Tài chính quốc tế của Ngân hàng thế giới (IFC/WB).

Tham dự các hội thảo gồm có hơn 70 thành viên đến từ Tổ Chức trách giá chuyển nhượng - Ban Cải cách và Hiện đại hóa và các Vụ Thanh tra, Vụ Chính sách, Vụ Hợp tác quốc tế, Trường Nghiệp vụ thuế thuộc Tổng cục Thuế. Tại Hội thảo, các chuyên gia của OECD và IFC/WB đã thuyết trình về các nội dung liên quan đến các vấn đề về hành chính và thủ tục đối với APA, các nội dung về giá chuyển nhượng như ngưỡng an toàn, vốn mỏng, quản lý rủi ro và thanh tra chuyển nhượng, cho ý kiến đối với việc sửa đổi mẫu tờ khai Giá chuyển nhượng theo qui định tại Thông tư số 66/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xác định giá thị trường trong giao dịch kinh doanh giữa các bên có quan hệ liên kết.

Sau khi kết thúc loạt Hội thảo, các chuyên gia quốc tế đã trực tiếp làm việc với Tổ Chức trách giá chuyển nhượng của Tổng cục Thuế để đánh giá hoạt động và cùng đề xuất các nội dung hỗ trợ Tổng cục Thuế trong thời gian tới nhằm nâng cao năng lực cán bộ trong lĩnh vực quản lý giá chuyển nhượng và các vấn đề liên quan.

Tại Việt Nam, việc quản lý giá chuyển nhượng là một trong các vấn đề được quan tâm hàng đầu trong Chiến lược cải cách thuế của Việt Nam giai đoạn 2011-2020

DỰ ÁN EU-MUTRAP

HỖ TRỢ CÁC BỘ NGÀNH THAM DỰ ĐÀO TẠO Ở NƯỚC NGOÀI

KHÓA ĐÀO TẠO VỀ “KỸ NĂNG ĐÀM PHÁN HIỆU QUẢ” TẠI SINGAPORE

Đàm phán đóng vai trò quan trọng các hoạt động kinh tế thương mại, đặc biệt đối với thương mại toàn cầu vốn đòi hỏi các nước tham gia phải năng động và tích cực trong quan hệ thương mại song phương lẫn đa phương. Chính phủ Việt Nam có nhu cầu nâng cao kỹ năng đàm phán cho cán bộ của một số đơn vị trực tiếp tham gia đàm phán, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam đang thúc đẩy đàm phán nhằm hội nhập sâu rộng về kinh tế, thương mại với các đối tác quan trọng, trong đó có EU.

Với sự tài trợ của Dự án EU-MUTRAP, một đoàn cán bộ Bộ Công Thương đã tham dự Khóa đào tạo về kỹ năng đàm phán do Viện Quản lý Phát triển

Singapore (MDIS) tổ chức từ ngày 20-21/3/2014.

Khóa đào tạo đã cung cấp những kiến thức liên quan đến các nội dung thiết yếu trong đàm phán thương mại:

- Xác định quá trình đàm phán và mục tiêu đàm phán
- Kết thúc đàm phán sao cho hai bên cùng có lợi
- Các yếu tố lý trí và tình cảm chi phối trong quá trình đàm phán

Ngoài ra, các học viên còn được trình bày về các kỹ năng cần có trong đàm phán thương mại và dành thời gian luyện tập thực hành các kỹ năng sử dụng trong chiến thuật đàm phán:

- Cách thức xây dựng một kế hoạch

đàm phán hiệu quả

- Kỹ năng quan sát, lắng nghe, sử dụng ngôn ngữ trong quá trình đàm phán
- Sử dụng nguyên tắc về tính tương đồng, nhằm đạt được thống nhất của các bên về một mục tiêu chung
- Kỹ năng và các nguyên tắc thỏa hiệp giữa “cho và nhận”, “được và mất”

Sau khóa học, các học viên đã nắm vững kiến thức về xây dựng kế hoạch đàm phán thương mại, có nhận thức rõ ràng về các nhân tố chính tác động đến kết quả đàm phán, có khả năng vận dụng các chiến thuật đàm phán và mỗi học viên tự hình thành phong cách đàm phán riêng của mình. Những kết quả này là rất quan trọng và có ý nghĩa đối với các cán bộ đàm phán trẻ của Việt Nam.



Học viên đến tham dự khóa đào tạo từ nhiều quốc gia khác nhau

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

GIỚI THIỆU BÁO CÁO NGHIÊN CỨU “KIỂM SOÁT XUẤT KHẨU CỦA CÁC THÀNH VIÊN WTO VÀ KHUYẾN NGHỊ ĐỐI VỚI VIỆT NAM”

Việt Nam và Liên minh châu Âu (EU) đang tiến hành đàm phán để đi đến ký kết Hiệp định thương mại tự do (FTA) giữa Việt Nam và EU.

Cũng như các Hiệp định FTA thế hệ mới của EU, Hiệp định FTA EU- Việt Nam dự kiến sẽ bao gồm nhiều nội dung mới, trong đó có nội dung về việc điều tiết sử dụng các quy định kiểm soát xuất khẩu trong FTA.

Báo cáo nhằm hỗ trợ các cơ quan Chính phủ Việt Nam trong việc chuẩn bị đàm phán với EU về kiểm soát xuất khẩu. Báo cáo nghiên cứu đã cung cấp những thông tin liên quan đến kinh nghiệm của các quốc gia khác trong quy định kiểm soát xuất khẩu, tác động kinh tế của các quy định này đối với mỗi quốc gia và tính nhất quán của các quy định kiểm soát xuất khẩu với các hiệp định thương mại đa phương và song phương hiện hành.

Bên cạnh đó, báo cáo cũng mô tả tình hình hiện trạng, cũng như các biện pháp kiểm soát xuất khẩu đang được thực hiện ở Việt

Nam và đánh giá tác động của các biện pháp này đối với nền kinh tế Việt Nam. Trên cơ sở đó, báo cáo nghiên cứu đưa ra các nhận định về chính sách kiểm soát xuất khẩu của Việt Nam, góp phần xác định vị trí đàm phán của Việt Nam trong vấn đề này.

Báo cáo nghiên cứu gồm:

1. Chương Một phân tích sơ lược về các biện pháp kiểm soát xuất khẩu được áp dụng bởi một số đối tác thương mại của Việt Nam. Các quốc gia được lựa chọn là Mỹ, EU, Ấn Độ, Brazil và Trung Quốc. Mỹ và EU là hai khu vực công nghiệp phát triển. EU chính là đối tác sắp ký Hiệp định FTA với Việt Nam. Ấn Độ, Brazil và Trung Quốc là nền kinh tế mới nổi.

2. Chương Hai phân tích hiệu quả của các biện pháp kiểm soát xuất khẩu của năm nước/khu vực nói trên. Chương này cung cấp những cơ sở lý luận đánh giá tác động của các biện pháp kiểm soát xuất khẩu đối với nền kinh tế quốc gia. Ngoài ra, chương này cũng trình bày những tác động cụ thể của các biện pháp hạn chế xuất khẩu tại các nước nói trên, đặc biệt đối

với dòng thương mại, giá cả, và các biến số liên quan khác.

3. Chương Ba phân tích các khía cạnh liên quan đến tính nhất quán của một số biện pháp kiểm soát xuất khẩu trong các quy định của WTO và các hiệp định FTA của EU và các nước thứ ba.

4. Chương Bốn đề cập chính sách kiểm soát xuất khẩu của Việt Nam và tác động đến nền kinh tế của Việt Nam (thương mại, giá cả, v.v...).

5. Chương Năm tóm tắt lại các vấn đề pháp lý và kinh tế chính liên quan đến kiểm soát xuất khẩu cần được xem xét trong việc chuẩn bị đàm phán FTA, đồng thời đưa ra một số nhận xét đối với các chính sách kiểm soát xuất khẩu của Việt Nam.

Toàn văn báo cáo có thể được tải về từ trang Web của Dự án EU-MUTRAP (<http://www.mutrap.org.vn>)

LỊCH SỰ KIỆN QUÝ 1/2014

THỜI GIAN	MÃ HOẠT ĐỘNG	SỰ KIỆN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ/ PHỐI HỢP TỔ CHỨC
06-09/01 (Hà Nội) 24-27/02 (Hà Nội)	RA-1	Hội thảo về Giá chuyển nhượng	Bộ Tài chính, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế, Tổ chức tài chính quốc tế của Ngân hàng thế giới
09-10/01 (TP HCM)	ICB-29	Khóa đào tạo của APEC về kỹ năng đàm phán FTA trong mua sắm chính phủ	Vụ Chính sách thương mại đa biên – Bộ Công Thương
24/02 (Hà Nội)		Phiên họp lần 3 của Ban Chỉ đạo Dự án EU-MUTRAP	Ban Quản lý Dự án
25/02 (Hà Nội)	EU-1	Hội thảo “Quy chế ưu đãi thuế quan của Liên minh châu Âu - Cơ hội cho các doanh nghiệp”	Bộ Ngoại giao
03/03 (Đà Nẵng) 05/03 (TP HCM) 07/03 (Hà Nội)	EU-2	Hội thảo đánh giá tác động của Hiệp định FTA Việt Nam-EU	Ban Quản lý Dự án
11/03 (Hà Nội)	EU-2	Khóa đào tạo “Phương pháp luận và diễn giải đánh giá tác động kinh tế”	Ban Quản lý Dự án
14/03 (TP HCM)	ICB-22	Hội thảo về ứng phó và sử dụng hiệu quả các biện pháp phòng vệ thương mại	Cục Quản lý Cạnh tranh - Bộ Công Thương
21/03 (Vĩnh Phúc)	NSO-6	Hội thảo về tác động của biến đổi khí hậu đến sản xuất và xuất khẩu nông sản Việt Nam	Trung tâm Dịch vụ và Hỗ trợ doanh nghiệp - Liên minh Hợp tác xã Việt Nam
27-28/03 (TP HCM)	NSO-7	Khóa tập huấn “Mở cửa thị trường dịch vụ cho đầu tư nước ngoài trong các thể chế quốc tế mà Việt Nam tham gia”	Trung tâm Hỗ trợ hội nhập WTO - TP HCM
28/03 (TP HCM)	ICB-14	Tọa đàm “Tham vấn và đối thoại với các doanh nghiệp về các quy tắc Kiểm tra nhu cầu kinh tế đối với việc thành lập cơ sở bán lẻ của doanh nghiệp FDI tại Việt Nam”	Vụ Thị trường trong nước - Bộ Công Thương

SỰ KIỆN SẮP TỚI

THỜI GIAN	MÃ HOẠT ĐỘNG	SỰ KIỆN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ/ PHỐI HỢP TỔ CHỨC
03-04/04 (Bắc Giang)	NSO-6	Khóa tập huấn “Thúc đẩy quan hệ với thị trường châu Âu trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam”	Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Công Thương Trung ương (VITIS), Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp Bắc Giang
08/04 (Hà Nội)	NSO-8	Lễ trao tặng sách về đầu tư và thương mại quốc tế cho Bộ Công Thương	Vụ Chính sách thương mại đa biên - Bộ Công Thương
11/04 (Hà Nội)	ICB-16	Hội thảo “Việt Nam gia nhập Công ước Liên hợp quốc về sử dụng chứng từ điện tử trong hợp đồng quốc tế”	Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin - Bộ Công Thương
10-11/04 (Hà Nội) 12-13/05 (Đà Nẵng) 15-16/05 (TP HCM)	INVIP-1	Tập huấn “Thực thi quyền sở hữu trí tuệ”	Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học & Công nghệ
17-18/04 (Đà Nẵng)	EU-1	Khóa đào tạo “Cập nhật kiến thức về quan hệ hợp tác thương mại, đầu tư và hợp tác phát triển Việt Nam - EU”	Bộ Ngoại giao
21/04 (Lạng Sơn) 28/04 (Đắc Lắc)	EU-16	Hội thảo “Đăng ký chỉ dẫn địa lý của Việt Nam tại châu Âu”	Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học & Công nghệ
22/04 (Hà Nội) 24/04 (TP HCM)	INVIP-1	Hội thảo “Doanh nghiệp đồng hành cùng quản lý thị trường trong công tác chống hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ”	Cục Quản lý thị trường - Bộ Công Thương
25/04 (TP HCM)	EU-13	Hội thảo phổ biến tài liệu hướng dẫn về các chuỗi phân phối chính ở châu Âu	Vụ Thị trường châu Âu - Bộ Công Thương
07/05 (Hà Nội)	EU-6	Hội thảo “Hệ thống quy định về tiêu chuẩn - quy chuẩn và ghi nhãn của EU”	Vụ Khoa học & Công nghệ - Bộ Công Thương
13/05 (Hà Nội)	EU-6	Tọa đàm tiếp thu các ý kiến đóng góp trong Hội thảo ngày 07/05/2014	Vụ Khoa học & Công nghệ - Bộ Công Thương
14/05 (Hà Nội)	NSO-6	Hội thảo Khai trương “Cơ chế tư vấn doanh nghiệp trực tuyến”	Hội Doanh nhân Tư nhân Việt Nam
15/05 (Huế) 16/05 (TP HCM)	ICB-16	Hội thảo “Đẩy mạnh hoạt động quản lý nhà nước về Thương mại điện tử”	Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin - Bộ Công Thương